

QUAN HỆ ẤN ĐỘ - CHÂU PHI PHƯƠNG THỨC ĐANG THAY ĐỔI

*Ruchia Beri**

C châu Phi gợi lên nhiều hình ảnh liên tưởng: đó là khu vực có số lượng xung đột và khủng hoảng về con người lớn nhất và cũng là khu vực đang có những động thái để giải quyết các vấn đề về phát triển thông qua các sáng kiến như Đối tác Mới vì sự Phát triển của châu phi (NEPAD). Ấn Độ có quan hệ mật thiết với nhân dân châu Phi đã nhiều thế hệ nay. Ấn Độ có lịch sử quan hệ lâu đời với nhiều khu vực tại châu Phi, một lục địa có hơn 2 triệu người dân Do Thái gốc Ấn. Hầu hết các nước châu Phi (trừ Ethiopia và Libêria) và Ấn Độ đều trải qua quãng thời gian bị thực dân hoá. Trong thời kỳ hậu độc lập, Ấn Độ và các nước châu Phi cùng đối diện với những vấn đề giống nhau, cũng trong tình trạng kém phát triển và những thách thức trong xây dựng đất nước. Trong kỷ nguyên hiện nay, Ấn Độ và châu Phi đang tiến tới một quan hệ đối tác vì lợi ích chung của hai dân tộc. Vào thế kỷ XVIII - XIX, Ấn Độ và

phần lớn lục địa châu Phi nằm dưới sự đô hộ của thực dân châu Âu. Sự chia cắt châu Phi của người châu Âu kết thúc với hội nghị Berlin đầy tai tiếng vào năm 1885. Chế độ thực dân và sự xâm lược đã mở đường cho chủ nghĩa dân tộc và các cuộc đấu tranh chống thực dân dấy lên cả ở Ấn Độ và châu Phi. Mahatma Gandhi đã xây dựng triết lý Satyagraha (sức mạnh chân lý) và phi bạo động trong quá trình tham gia của ông vào công cuộc đấu tranh chống phân biệt chủng tộc ở Nam Phi. Nelson Mandela, cựu Tổng thống Nam Phi đồng thời là người đoạt giải Nobel, thường nhắc đi nhắc lại rằng: "Anh hãy cho chúng tôi một luật sư, còn chúng tôi trả lại anh một Mahatma". Một thế hệ các nhà lãnh đạo châu Phi như Casley Hayford, Kwame Nkrumah của Ghana, Obafemi Awolowo của Nigieria, Tom Mboya của Kênia, Kenneth Kaunda của Dambia, Julius Nyenere của Tandia, Altfred Luthuli và Nelson Mandela của Nam Phi cùng các vị khác đều chịu ảnh hưởng triết lý của Gandhi và phong trào dân tộc của Ấn Độ.

* Viện Nghiên cứu và Phân tích Quốc phòng, New Delhi, Ấn Độ

Trong thời kỳ hậu độc lập, Pandit Jawaharlal Nehru - thủ tướng đầu tiên của Ấn Độ - là người đặt nền móng cho sự hợp tác chặt chẽ hơn với Ấn Độ. Ông tuyên bố rằng, châu Phi, "dù cách xa chúng ta hẳn một Ấn Độ Dương, nhưng xét về khía cạnh nào đó, lại là hàng xóm láng giềng của chúng ta". Điểm nhấn chính trong chính sách của ông đối với châu Phi là hỗ trợ công cuộc đấu tranh chống thực dân và chống phân biệt chủng tộc ở châu Phi. Việc ông ủng hộ triết lý không liên kết, vốn kêu gọi một con đường độc lập thực sự trong các quan hệ quốc tế, đã lôi cuốn các nước châu Phi. Họ nhìn nhận chính sách không liên kết là "niềm hy vọng duy nhất để bảo vệ các thành quả chính trị của họ cũng như thực hiện được triển vọng về kinh tế, xã hội của chủ nghĩa dân tộc.

Tuy nhiên, quan hệ Ấn Độ - châu Phi đi vào thoái trào sau chiến tranh Ấn Độ - Trung Quốc năm 1962, khi Ấn Độ nhận được từ nhân dân châu Phi một sự hỗ trợ ngoại giao rất hạn chế so với những gì Trung Quốc nhận được từ châu lục này. Đồng thời, trọng tâm của chính sách ngoại giao của Ấn Độ là chuyển sang duy trì quan hệ láng giềng gần. Tuy nhiên, các chính phủ nối tiếp của Ấn Độ tiếp tục chính sách của Nerhu về hỗ trợ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi, cả về mặt tài chính lẫn chính trị. Niu Deli công nhận ngoại giao đối với Đại hội Dân tộc Phi (ANC) vào năm 1967. Cũng như vậy, năm 1985, Ấn Độ trao quy chế ngoại giao hoàn toàn cho Nambibia - tổ chức của Nhân dân Tây Nam Phi (SWAPO). Ngoài hỗ trợ về ngoại giao và chính trị cho các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, Ấn Độ còn hỗ trợ to lớn về vật chất và tài chính dù là thông qua các kênh đa phương. Năm 1986, tại

cuộc họp thượng đỉnh Phong trào Không liên kết (NAM) Harare, Ấn Độ phát động Quỹ Hành động chống xâm lược, thực dân và phân biệt chủng tộc (AFRICA).

Một phương diện quan trọng trong quan hệ của Ấn Độ - châu Phi nằm trong lĩnh vực kinh tế. Vào những năm 1960, trước những quan ngại về ảnh hưởng ngày một gia tăng của Trung Quốc tại châu Phi, Ấn Độ phát động Chương trình hợp tác kinh tế - kỹ thuật (TTEC). Chương trình bao gồm việc mở rộng hợp tác kỹ thuật, viện trợ, tín dụng, liên doanh, thiết lập các quan hệ thương mại song phương cùng có lợi. Qua các năm 1979 và 1980, Ấn Độ phấn đấu hỗ trợ các sáng kiến phát triển ở châu Phi dưới ngọn cờ hợp tác Nam - Nam. Trong kỷ nguyên hậu chiến tranh lạnh, với sự ra đời của Nam Phi dân chủ, mất xích quan trọng nhất trong quan hệ của Ấn Độ với châu Phi lục địa, ngoại giao kinh tế trở thành cột trụ chính trong quan hệ của Ấn Độ với châu Phi. •

Trong bối cảnh hiện nay, việc công nhận các lợi ích chung đã nâng quan hệ này lên tầm cao hơn. Nhu cầu năng lượng ngày càng gia tăng ở Ấn Độ đã đẩy quan hệ này trở thành hợp tác năng lượng với các nước châu Phi. Kinh tế Ấn Độ được dự đoán là tăng trưởng ở tốc độ 8- 10% trong giai đoạn giữa của hai thập kỷ tới. Tốc độ tăng trưởng kinh tế trong mối tương quan với tốc độ gia tăng dân số (Ấn Độ chiếm 1/6 dân số thế giới) và tình trạng thiếu nhiên liệu khí đốt đã để đất nước này phải đối mặt với cuộc khủng hoảng năng lượng tiềm năng nghiêm trọng nhất. Theo dự đoán, đến năm 2030, Ấn Độ sẽ trở thành nước tiêu thụ nhiều năng lượng nhất chỉ sau Mỹ và Trung Quốc. Hiện nay, Ấn Độ nhập khẩu 70% lượng dầu của mình chủ

yếu từ các nước Tây Á. Tuy nhiên, nhận ra tiềm năng năng lượng của châu Phi, Ấn Độ quan tâm tới việc củng cố quan hệ đối tác với nhiều nước ở châu Phi bao gồm Nigêria, Xu Đăng, Sat, Angôla, Ghana, Ghinê Xích đạo và Xênegan. PMGC Videsh (OVL), chi nhánh ở nước ngoài của Tổng công ty Dầu khí Thiên nhiên đã thành công trong việc mua được các cổ phiếu thăm dò và phát triển xuyên lục địa chủ yếu ở Xu Đăng, Nigêria, Bờ biển Ngà, Libi, Ai Cập, Nigêria, Sao Tômê & Príncipe và Gabông.

Các nước châu Phi đã thừa nhận sự tăng trưởng kinh tế ở Ấn Độ và bày tỏ mong muốn thi đua với mô hình Ấn Độ. Các nước châu Phi cảm thấy Ấn Độ mang lại một "mô hình quản lý cải cách kinh tế từng bước" và giúp các nước Châu Phi đi từ "đời nghèo cùng kiệt tới các mức thang phát triển cao hơn". Họ quan tâm tới việc mua các công nghệ trung gian có hiệu quả kinh tế của Ấn Độ và đặc biệt quan tâm tới việc củng cố quan hệ đối tác ở nhiều lĩnh vực đa dạng, từ công nghệ thông tin cho tới nông nghiệp.

Ấn Độ đã tạo được tên tuổi trên khắp thế giới về công nghệ thông tin. Sản xuất phần mềm là một loại "thần chú" mới cho thành công xuất sắc của Ấn Độ. Narayana Murthy, Sabeer Bhatia là số ít trong số những người trở nên nổi tiếng trên thế giới nhờ vào cuộc bùng nổ công nghệ thông tin. Theo ước tính, chỉ có khoảng 500.000 người châu Phi hiện được tiếp cận với Internet. Do đó, ở đây có một nhu cầu cấp bách để thu hẹp "khoảng cách số". Ấn Độ đã hỗ trợ cho các nước như Môrixơ và Nam Phi phát triển các trung tâm phần mềm. Một hợp tác quan trọng trong lĩnh vực này là mạng điện tử liên Phi trị giá 100 triệu

USD mà cựu Tổng thống Ấn Độ đã tuyên bố trong bài phát biểu trước Quốc hội liên Phi ở Nam Phi hồi tháng 9 năm 2004. Dự án này nhằm cung cấp các hình mẫu về giáo dục và y tế từ xa tại 54 nước thành viên của Liên minh châu Phi.

Các nhà lãnh đạo châu Phi thường trích dẫn ví dụ về cách mạng xanh và tự túc trong sản xuất lương thực của Ấn Độ. Thành công của Ấn Độ trong ngành nông nghiệp có thể giúp phát huy tiềm năng của châu Phi. Cơ hội hợp tác giữa Ấn Độ và châu Phi diễn ra trong nghiên cứu nông nghiệp, giống cây trồng chịu ít nước, phân bón thân thiện môi trường, quản lý nông nghiệp, đất, nước, công nghệ cao.

Tháng 3 năm 2007, Ấn Độ tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Nông lương Ấn Độ- châu Phi. Mục đích là mở rộng hợp tác giữa Ấn Độ và châu Phi trong lĩnh vực nông nghiệp thông qua thương mại, các liên doanh và cơ hội đầu tư.

Ấn Độ ghi nhận trọng tâm của châu Phi trong xây dựng năng lực và phát triển nguồn nhân lực. Kết quả là, châu Phi hiện là châu lục nhận chương trình hợp tác kỹ thuật lớn nhất của Ấn Độ, trị giá gần 1 tỷ USD. Hơn một nghìn cán bộ từ châu Phi cận Xahaha được đào tạo, chuyên gia được cử đến và dự án được thực hiện ở các nước châu Phi. Hàng năm, hơn 15.000 sinh viên châu Phi học tập ở Ấn Độ và các kỹ sư, bác sỹ, kế toán, giáo viên Ấn Độ có mặt ở khắp nơi trên đất châu Phi. Ấn Độ cũng là thành viên của Tổ chức Xây dựng năng lực châu Phi (ACBF).

Trong thập kỷ trước, Ấn Độ đã phát động một số sáng kiến tiến tới hợp tác chặt chẽ với châu Phi, bao gồm chương trình Tâm điểm châu Phi là một phần của



h sách xuất nhập khẩu (EXIM) năm nhằm tăng cường thương mại với Phi. Nhận ra việc cần thiết phải mở hợp tác với các nước cụ thể như ng và Tây Phi, Phong trào Kinh tế - huật về hợp tác giữa 9 nước châu Phi n Độ (TEAM9) được khởi xướng vào 2003. Hội nghị Hợp tác dự án Ấn Độ âu Phi được tổ chức vào năm 2004, và 2006 phản ánh quan hệ đầu tư và ng mại ngày càng gia tăng giữa hai vực. Thương mại song phương Ấn Độ - Phi tăng từ 5,4 triệu USD vào năm - 2002 lên 11,8 triệu USD vào năm - 2006.

ì hoà bình và an ninh là hai thành n chính của phát triển bền vững, Ấn

Độ đã đóng góp vào hướng đi này thông qua việc thường xuyên biệt phái lực lượng gìn giữ hoà bình của mình tham gia vào các nhiệm vụ gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc. Hiện nay, quân đội Ấn Độ và các nhà quan sát được triển khai ở Xu Đăng, Cộng hoà Dân chủ Côngô, Libêria, Êthiôpia, Êritôria và Bờ biển Ngà. Ấn Độ cũng khởi động hợp tác tam phương như đối thoại Ấn Độ- Braxin- Nam Phi (IBSA) nhằm thu hẹp khoảng cách lục địa tiến tới củng cố hợp tác Nam - Nam.

Như vậy, Ấn Độ và châu Phi có vẻ đang tiến tới một quan hệ đối tác song phương cùng có lợi, được phản ánh rõ rệt ở trong lời phát biểu của một quan chức châu Phi "Khi nào bạn ở đó, ở đó có chúng tôi".

Nguồn: Ấn Độ toàn cảnh, tháng tư, tháng năm năm 2008.

Tài liệu do Sứ quán Ấn Độ tại HN cung cấp